

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N-bc, sinh năm 1976 tại An Biên, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp RN, xã HY, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Nguyễn Văn K1 (đã chết) và bà Lưu Thị Đ1; vợ là Trần Thị Tr1 (đã thôi nhau năm 2011) và có 01 người con;

Tiền án:

+ Ngày 21/12/2001, bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 24/3/2003, bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2004;

+ Ngày 23/8/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2008;

+ Ngày 27/8/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù bị Tòa án nhân dân huyện An Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2016;

+ Ngày 04/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2019.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23-12-2019 chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến nay; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Huỳnh Thị N-bh1, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp KQ B, xã VK, huyện An Minh, Kiên Giang; có mặt;

+ Dương Thị Nga M-bh2, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp MC, xã VKĐ, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt;

+ Lê Thành Trà M-bh3, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp XN, xã TT, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt;

+ Nguyễn Văn T-bh4, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp MĐ A, xã VK, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt;

+ Lê Thị Yến P-bh5, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp 11A, xã ĐH B, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt;

+ Đặng Văn T-bh6, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp 11B, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 23/12/2019, Công an thị trấn Thứ 11, huyện An Minh bắt quả tang Nguyễn Văn N-bc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Trung tâm y tế huyện An Minh (thuộc Khu phố 2, thị trấn Thứ Mười một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang cùng tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu trắng hồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 cảm ứng màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cảm ứng màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y71 cảm ứng màu đen; 01 điện thoại di động hiệu

Sony XA1 cảm ứng màu đen (tất cả các điện thoại đều đã qua sử dụng); 01 dụng cụ dùng để tháo sim; 01 lưỡi dao lam màu trắng đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N-bc khai nhận đến sạp trái cây ở thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang ngồi uống rượu một mình và ngủ tại đây. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/12/2019, N-bc thức dậy nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên N-bc lấy 01 dụng cụ dùng để tháo sim và 01 lưỡi dao lam đã chuẩn bị sẵn từ trước rồi đi bộ ra khu vực 3 thuê xe ôm chở xuống Trung tâm y tế huyện An Minh. Khi đến Cầu Kênh Hăng thì N-bc trả tiền xe và đi bộ vòng qua Cổng bảo vệ của Trung tâm y tế nhằm tránh sự phát hiện, rồi đi ra phía sau lên cầu thang ở tầng 1 vào khoa nhi. Quan sát thấy phòng bệnh số 1 có chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus màu trắng hồng của chị Huỳnh Thị N-bh1 đang sạc pin để trên đầu giường bệnh, mọi người trong phòng đã ngủ say nên N-bc lén lút rút chui sạp lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần. N-bc tiếp tục quan sát thấy chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Prime của chị Dương Thị Nga M-bh2 để ở đầu giường số 3 nên lấy trộm bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng đi ra ngoài. Sau đó N-bc đi qua phòng bệnh số 6, thấy mọi người đã ngủ say, có chiếc điện thoại hiệu Samsung J2 màu bạc của anh Lê Thành Trà M-bh3 để trên giường bệnh số 1 nên lấy bỏ vào túi quần, N-bc tiếp tục vào giường bệnh của anh Nguyễn Văn T-bh4 lấy trộm 01 điện thoại hiệu Vivo Y71 màu đen và 01 điện thoại hiệu Sony XA1 màu đen rồi đi xuống cầu thang Trung tâm y tế thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Nguyễn Văn N-bc khai nhận trước khi bị bắt khoảng 01 tháng đã 04 lần vào Trung tâm y tế huyện An Minh để lấy trộm tài sản. Lần thứ nhất cách ngày bị bắt quả tang khoảng 10 ngày, N-bc đi vào Trung tâm y tế huyện An Minh lấy trộm tài sản nhưng do bị phát hiện nên đi về. Lần thứ hai cách lần thứ nhất khoảng 01 tuần, N-bc vào khoa nhi lấy trộm được 01 điện thoại Iphone 6 mang ra trường gà ở Rạch Giá bán cho 01 người lạ mặt được 1.200.000 đồng. Lần thứ ba, cách lần thứ hai khoảng 5 ngày, N-bc vào khoa nội lấy trộm 02 điện thoại Samsung trên đầu giường bệnh mang ra trường gà ở Rạch Giá bán cho người lạ mặt mỗi chiếc từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng. Lần thứ tư cách lần thứ ba khoảng 5 ngày, N-bc lén vào khoa nhi lấy trộm 01 điện thoại hiệu Nokia cảm ứng màu đen bị bể màn hình đem ra trường gà ở Rạch Giá bán được 300.000 đồng 01 điện thoại hiệu Samsung cảm ứng màu đen và 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo màu hồng bán mỗi chiếc từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng. Qua xác minh, vào ngày 01/12/2019, anh Đặng Văn T-bh6 trình báo bị

mất 01 điện thoại hiệu Samsung J6+ màu đỏ và 01 điện thoại hiệu Samsung J4 màu bạc; Bà Lê Thị Yến P-bh5 trình báo bị mất 01 điện thoại hiệu Samsung J4+; chị Lý Thị Ngoan trình báo bị mất 01 điện thoại hiệu Vivo Y7 và 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Minh kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng hồng có giá trị 2.500.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung J2 cảm ứng, màu bạc có giá 1.100.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung J7 Prime cảm ứng màu đen có giá 1.530.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Vivo Y71 cảm ứng màu đen có giá 1.500.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony XA1 cảm ứng màu đen có giá 1.230.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung J4 màu trắng bạc có giá 1.216.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung J6+ màu đỏ có giá 1.630.000 đồng;
- 01 (Một) điện thoại di động, hiệu Samsung J4+ màu bạc có giá 1.366.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 12.072.000 đồng.

Bị can Nguyễn Văn N-bc đã bồi thường cho bị hại Đặng Văn T-bh6 01 điện thoại di động Samsung J4 và 01 điện thoại di động Samsung J6+ với số tiền là 4.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Lê Thị Yến P-bh5 01 điện thoại di động Samsung J4+ với số tiền 2.000.000 đồng. Riêng các bị hại Nguyễn Văn T-bh4, Nguyễn Thị N-bh1, Dương Thị Nga M-bh2, Lê Thành Trà M-bh3 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSAM ngày 20-4-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn N-bc về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo N-bc phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị: Áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật

Hình sự, xử phạt bị cáo N-bc từ 02 đến 03 năm tù; Về dân sự, không xét; Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định.

- Bị cáo N-bc: thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và kết luận của Viện kiểm sát.

- Bị hại N-bh1: không yêu cầu gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hứa không vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy đã có lời khai và không có yêu cầu nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 3 giờ sáng ngày 23-12-2019 Nguyễn Văn N-bc đã đột nhập Khoa nhi của Trung tâm y tế huyện An Minh lén lút lấy tài sản của chị N-bh1, chị M-bh2, anh T-bh4, anh M-bh3 gồm các điện thoại. Tổng giá trị tài sản được định giá là 12.072.000đồng. Trước đó, ngày 04-10-2017 bị cáo N-bc đã bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản với tình tiết tái phạm; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04-4-2020, chưa được xóa án tích.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản

của họ nên phạm tội với lỗi cố ý; khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị còn lại tại thời điểm bị lấy trộm là 12.072.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo đã từng bị kết án vào năm 2017, chưa được xóa án tích. Tại bản án đó đã xác định bị cáo tái phạm nay bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm với lỗi cố ý nên được xác định là tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Do đó bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Các bị hại mà bị cáo chiếm đoạt tài sản đều là người thân của người bệnh, họ đang gặp khó khăn trong cuộc sống mà lại bị chiếm đoạt tài sản càng gây thêm khó khăn hơn cho họ. Bị cáo có nhân thân rất xấu, từ năm 2001 đến nay bị cáo đã 5 lần bị kết án và lần xét xử này nữa là 6 lần đều về hành vi trộm cắp tài sản. Qua đó cho thấy bị cáo không chấp hành đúng pháp luật, luôn muốn có được tài sản một cách bất chính; bị cáo đã nhiều lần được cải tạo, giáo dục nhưng không chịu hoàn lương, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, thấy bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng đã thực hiện tội phạm nghiêm trọng; bị cáo liên tục phạm tội đối với nhiều người, bị cáo có nhân thân rất xấu nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định.

[7] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng: đã được đưa vào hồ sơ để bảo quản theo quy định.

[9] Về án phí, Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N-bc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N-bc 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23-12-2019.

2- Về trách nhiệm dân sự, không xét do không ai yêu cầu.

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo N-bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27-5-2020).

Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã HY, AB, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công